

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

HỢP ĐỒNG

**CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ ĐIỀU CHUYỂN TIỀN TỰ ĐỘNG
GIỮA NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VN -CHI NHÁNH**

..... VÀ

(Số: / HD - NHCT...)

- Căn cứ Bộ luật dân sự nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 14/6/2005;
- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng ngày 12/12/1997 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng ngày 15/06/2004;
- Căn cứ Nghị định 64/2001/NĐ-CP ngày 20/09/2001 của Chính phủ về hoạt động thanh toán qua các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán;
- Căn cứ Quy chế hoạt động thanh toán qua các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán ban hành kèm theo Quyết định số 226/2002/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Căn cứ vào nhu cầu của(Tên Đơn vị chính)..... về dịch vụ Điều chuyển tiền tự động và khả năng đáp ứng của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm....., tại, chúng tôi gồm:

BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ: NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
(VIETINBANK) - CHI NHÁNH

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Người đại diện: Ông (bà)

Chức vụ:

Số CMT:..... Cấp ngày..... Tại.....

Theo Giấy ủy quyền sốngày
của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.

Sau đây gọi là bên A.

BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ:.....

CÔNG VĂN	Mã số: CV.../TGD- NHCT40/PL01	Trang: 1 / 7
TRIỂN KHAI CÁC CHỨC NĂNG MỚI TRÊN INTERNET BANKING DÀNH CHO KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP	Lần sửa đổi: 00	Ngày sửa đổi:

.....
 Địa chỉ:
 Điện thoại: Fax:
 Số Giấy phép thành lập/ĐKKD: Cấp ngày Tại
 Người đại diện: Ông (bà): Chức
 vụ:
 Số CMT: Cấp ngày Tại
 Theo Giấy ủy quyền số: Ngày của

Sau đây gọi là bên B.

Sau khi thảo luận, hai Bên thống nhất ký *Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ Điều chuyển tiền tự động* với các điều khoản và điều kiện như sau:

Điều 01: Các từ viết tắt, giải thích từ ngữ

- **Đơn vị chính:** là tổ chức kinh tế có các Đơn vị thành viên.
- **Đơn vị thành viên:** là các công ty, chi nhánh, xí nghiệp, đơn vị phụ thuộc, đại lý bán hàng/dịch vụ... của Đơn vị chính.
- **Chi nhánh:** gồm phòng Kinh doanh dịch vụ - Trụ sở chính: Sở giao dịch; Chi nhánh và Phòng giao dịch trong hệ thống Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ Điều chuyển tiền tự động.
- **Tài khoản trung tâm:** là tài khoản tiền gửi thanh toán Việt Nam đồng của Đơn vị chính mở tại hệ thống Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam đăng ký sử dụng dịch vụ Điều chuyển tiền tự động.
- **Tài khoản đơn vị thành viên:** là tài khoản tiền gửi thanh toán Việt Nam đồng của Đơn vị thành viên mở tại hệ thống Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam đăng ký sử dụng dịch vụ Điều chuyển tiền tự động, được trích chuyển phần số dư vượt Hạn mức tiền gửi tối đa về Tài khoản trung tâm.
- **Chi nhánh đầu mối:** là chi nhánh Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam nơi Đơn vị chính mở tài khoản tiền gửi thanh toán làm tài khoản trung tâm.
- **Chi nhánh thành viên:** là chi nhánh Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam nơi Đơn vị thành viên mở tài khoản tiền gửi thanh toán.
- **Số dư tối thiểu:** là số dư tối thiểu để lại trên tài khoản tiền gửi thanh toán của Đơn vị thành viên tại Ngân hàng TMCP Công thương theo quy định của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.
- **Số tiền chuyển tối thiểu một lần :** là số tiền nhỏ nhất chuyển từ tài khoản tiền gửi của Đơn vị thành viên về Tài khoản trung tâm và được quy định cụ thể tại từng giấy ủy quyền của Đơn vị thành viên cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

CÔNG VĂN	Mã số: CV.../TGD- NHCT40/PL01	Trang: 2 / 7
TRIỂN KHAI CÁC CHỨC NĂNG MỚI TRÊN INTERNET BANKING DÀNH CHO KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP	Lần sửa đổi: 00	Ngày sửa đổi:

- **Số tiền chuyển tối đa một lần:** là số tiền lớn nhất chuyển từ tài khoản tiền gửi của Đơn vị thành viên về Tài khoản trung tâm và được quy định cụ thể tại từng giấy ủy quyền của Đơn vị thành viên cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.
- **Thời điểm chuyển tiền:** là những thời điểm trong ngày làm việc theo đề xuất của khách hàng và được Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chấp nhận trừ thời điểm hệ thống Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chạy tiện ích tràn Sweep tự động.
- **Dịch vụ Điều chuyển tiền tự động:** là dịch vụ của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam cung cấp cho khách hàng, theo đó hệ thống NHCT sẽ tự động thực hiện trích chuyển phần số dư vượt Hạn mức tiền gửi tối đa, số dư tối thiểu trên tài khoản của các Đơn vị thành viên về Tài khoản trung tâm của Đơn vị chính.

Điều 02: Quy định chung để thực hiện dịch vụ

- Đơn vị chính và các Đơn vị thành viên của Bên B mở tài khoản tiền gửi thanh toán tại NH TMCP Công thương Việt Nam.
- Các Đơn vị thành viên có văn bản cho phép Đơn vị chính được quản lý và sử dụng phần số dư vượt Số dư tối thiểu trên tài khoản tiền gửi của Đơn vị thành viên
- Các Đơn vị thành viên có văn bản ủy quyền cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam được quyền tự động trích, chuyển tiền từ tài khoản tiền gửi thanh toán VNĐ của mình về Tài khoản trung tâm của Đơn vị chính phần số dư vượt Hạn mức tiền gửi tối đa/số dư tối thiểu.
- Ngoài các quy định trên, tùy tình hình cụ thể từng khách hàng, Chi nhánh đầu mối điều chỉnh và bổ sung các nội dung cho phù hợp.

Điều 03: Quy định cụ thể để thực hiện dịch vụ

- Bên A đồng ý cung cấp Dịch vụ Điều chuyển tiền tự động cho Bên B và các Đơn vị thành viên do Bên B chỉ định với điều kiện các Đơn vị thành viên có văn bản ủy quyền (theo mẫu số IB-KH-BM07-HDDC-PL01 Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam ban hành).
- Danh sách các Đơn vị thành viên của Bên B tham gia sử dụng dịch vụ Điều chuyển tiền tự động đính kèm phải được ghi rõ trong Hợp đồng này (Theo mẫu số IB-KH-BM07-HDDC-PL02 do Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam ban hành). Khi cần điều chỉnh danh sách các Đơn vị thành viên, Bên B cần thông báo cho NH TMCP CT bằng văn bản trước 05 ngày làm việc.

CÔNG VĂN	Mã số: CV.../TGD- NHCT40/PL01	Trang: 3 / 7
TRIỂN KHAI CÁC CHỨC NĂNG MỚI TRÊN INTERNET BANKING DÀNH CHO KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP	Lần sửa đổi: 00	Ngày sửa đổi:

Biểu mẫu 10: IB-KH-BM10-HDDC

- Mỗi tài khoản tiền gửi thanh toán của Đơn vị thành viên đều được quy định một Hạn mức Số dư tối thiểu do Bên B thông báo cho Bên A, được ghi rõ trong hợp đồng (Theo Giấy ủy quyền của đơn vị thành viên mẫu số IB-KH-BM07-HDDC-PL01 do Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam ban hành).
- Trường hợp Đơn vị thành viên có trong danh sách sử dụng dịch vụ Điều chuyển tiền tự động nhưng Bên B không thông báo Hạn mức Số dư tối thiểu đối với tài khoản tiền gửi của Đơn vị thành viên này thì tài khoản của Đơn vị thành viên đó được coi là không duy trì Số dư tối thiểu cho tài khoản.
- Thời gian chuyển tiền hàng ngày từ tài khoản của các Đơn vị thành viên về Tài khoản trung tâm được hai bên thống nhất và quy định rõ trong hợp đồng.
- Hạn mức số tiền điều chuyển được 2 bên thỏa thuận và ghi rõ trong hợp đồng.
- Theo chu kỳ điều chuyển tiền do Bên B đề nghị, nếu số dư tài khoản tiền gửi của các Đơn vị thành viên thấp hơn hoặc bằng Số dư tối thiểu thì Bên A sẽ không thực hiện điều chuyển tiền.

Điều 04: Quyền hạn và nghĩa vụ của Bên A

4.1. Bên A có quyền

- Tự động điều chuyển tiền từ tài khoản của các Đơn vị thành viên về tài khoản của Bên B mở tại Bên A như đã quy định tại Điều 3 hợp đồng này.
- Thực hiện các quyền khác theo đúng quy định liên quan của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc cung ứng dịch vụ thanh toán và quy định về mở và sử dụng tài khoản đối với tổ chức kinh tế.
- Yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ nếu Bên B và/hoặc các Đơn vị thành viên của Bên B không đáp ứng được các điều kiện để thực hiện dịch vụ Điều chuyển tiền tự động và/hoặc không tuân thủ các quy định của Bên A liên quan đến việc cung cấp dịch vụ Điều chuyển tiền tự động như đã đề cập trong hợp đồng này.
- Thu các loại phí liên quan tới việc cung cấp dịch vụ Điều chuyển tiền tự động cho Bên B và các Đơn vị thành viên.

4.2. Bên A có nghĩa vụ

- Cung cấp dịch vụ Điều chuyển tiền tự động cho Bên B và các Đơn vị thành viên khi Bên B và Đơn vị thành viên đáp ứng được các điều kiện quy định trong hợp đồng này.

CÔNG VĂN	Mã số: CV.../TGD- NHCT40/PL01	Trang: 4 / 7
TRIỂN KHAI CÁC CHỨC NĂNG MỚI TRÊN INTERNET BANKING DÀNH CHO KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP	Lần sửa đổi: 00	Ngày sửa đổi:

- Nhận tiền từ tài khoản tiền gửi của các Đơn vị thành viên và ghi có kịp thời vào tài khoản trung tâm của Bên B mở tại Bên A theo các nội dung như đã đề cập tại Điều 03 của hợp đồng này.
- Coi Tài khoản trung tâm của Bên B là một tài khoản tiền gửi thanh toán và tuân thủ các quy định liên quan của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về mở, sử dụng tài khoản đối với Tài khoản trung tâm và tài khoản tiền gửi của Đơn vị thành viên của Bên B mở tại Bên A.
- Giữ bí mật các thông tin liên quan đến tài khoản của Bên B.

Điều 05: Quyền hạn và nghĩa vụ của Bên B

5.1. Bên B có quyền

- Đối với các tài khoản của mình mở tại Bên A theo đúng các quy định liên quan của pháp luật.
- Sử dụng dịch vụ do Bên A cung cấp nêu trong hợp đồng này trong trường hợp Bên B và Đơn vị thành viên đáp ứng được các điều kiện của Bên A liên quan đến việc sử dụng dịch vụ Điều chuyển tiền tự động.
- Yêu cầu ngừng sử dụng dịch vụ trong trường hợp Bên A không tuân thủ các quy định liên quan đến việc cung cấp dịch vụ Điều chuyển tiền tự động như đã đề cập trong hợp đồng này.

5.2. Bên B có nghĩa vụ

- Thông báo bằng văn bản danh sách Đơn vị thành viên tham gia sử dụng dịch vụ Điều chuyển tiền tự động cho Bên A (kể cả các thay đổi, bổ sung danh sách Đơn vị thành viên).
- Thông báo bằng văn bản về Hạn mức tiền gửi tối đa áp dụng đối với tài khoản tiền gửi của các Đơn vị thành viên (kể cả các thay đổi, bổ sung hạn mức này) cho Bên A.
- Thanh toán cho Bên A các khoản phí liên quan đến việc sử dụng dịch vụ Quản Điều chuyển tiền tự động do Bên A cung cấp.
- Tuân thủ và chịu trách nhiệm khi sử dụng dịch vụ Điều chuyển tiền tự động theo quy định về việc mở và sử dụng tài khoản tiền gửi thanh toán tại NH TMCP Công thương Việt Nam.

Điều 06: Phí dịch vụ (điều khoản phí do chi nhánh đàm phán với khách hàng và được quyền quyết định trong quyền hạn được NHCT cho phép)

CÔNG VĂN	Mã số: CV.../TGD- NHCT40/PL01	Trang: 5 / 7
TRIỂN KHAI CÁC CHỨC NĂNG MỚI TRÊN INTERNET BANKING DÀNH CHO KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP	Lần sửa đổi: 00	Ngày sửa đổi:

Hợp đồng cần quy định rõ về các nội dung: Loại phí, Mức phí áp dụng, Đối tượng chịu phí (Đơn vị chính hay Đơn vị thành viên), Cách tính và thu phí. Các nội dung này tuân theo quy định của NH TMCP Công thương Việt Nam từng thời kỳ.

Điều 07: Cơ cấu hợp đồng

Các biểu mẫu và phụ lục sau đây là các bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng này:

- Giấy ủy quyền của Đơn vị thành viên (theo Biểu mẫu IB-KH-BM07-HDDC-PL01)
- Danh sách các Đơn vị thành viên sử dụng dịch vụ Điều chuyển tiền tự động (theo Biểu mẫu IB-KH-BM07-HDDC-)
- Các phụ lục (nếu có)

Điều 08: Bảo mật:

Các bên cam kết giữ bí mật mọi thông tin do bên kia cung cấp và không được tiết lộ thông tin hoặc tài liệu cho bất cứ bên thứ ba nào nếu không được sự đồng ý trước bằng văn bản của bên cung cấp thông tin hoặc tài liệu đó, trừ khi có quy định khác bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 09: Hiệu lực của hợp đồng

- Các bên có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản trong hợp đồng này.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi hai Bên có văn bản thống nhất chấm dứt hợp đồng.
- Khi một Bên có yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn thì phải gửi yêu cầu bằng văn bản cho Bên kia ít nhất trước 15 (mười lăm) ngày làm việc. Không Bên nào có quyền đơn phương thay đổi hoặc chấm dứt hợp đồng trước khi hợp đồng hết hiệu lực nếu không được chấp thuận bằng văn bản của Bên kia.

Điều 10: Các điều khoản khác:

- Mọi sửa đổi, bổ sung liên quan đến Hợp đồng phải được sự đồng ý bằng văn bản của cả hai bên và là một bộ phận không tách rời của Hợp đồng này.
- Bất cứ Bên nào vi phạm các điều khoản trong hợp đồng này sẽ phải bồi thường cho Bên kia các tổn thất có liên quan do sự vi phạm hợp đồng của Bên đó gây ra. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh tranh chấp, hai bên sẽ giải quyết trên cơ sở thương lượng, hòa giải. Trong trường hợp không tự giải quyết được, tranh chấp sẽ được chuyển sang Tòa án kinh tế Thành phố Hà Nội để giải quyết. Quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng.

CÔNG VĂN	Mã số: CV.../TGD- NHCT40/PL01	Trang: 6 / 7
TRIỂN KHAI CÁC CHỨC NĂNG MỚI TRÊN INTERNET BANKING DÀNH CHO KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP	Lần sửa đổi: 00	Ngày sửa đổi:

Biểu mẫu 10: IB-KH-BM10-HDDC

- Hợp đồng này gồmđiều, trang ,biểu mẫu và phụ lục được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 (hai) bản.

Bên B

Tên Đơn vị chính :

.....

Bên A

Ngân hàng TMCP Công thương

Việt Nam – Chi nhánh:

.....

Chữ ký

Chữ ký

Họ và tên :

Họ và tên :

Chức vụ :

Chức vụ :

Lưu ý:

Mẫu hợp đồng này chỉ có tính chất tham khảo, các chi nhánh trong quá trình thực hiện tùy điều kiện cụ thể và tùy đặc điểm của từng khách hàng có thể bổ sung thêm các điều khoản nhưng phải đảm bảo tính pháp lý và chặt chẽ của hợp đồng.

CÔNG VĂN	Mã số: CV.../TGD- NHCT40/PL01	Trang: 7 / 7
TRIỂN KHAI CÁC CHỨC NĂNG MỚI TRÊN INTERNET BANKING DÀNH CHO KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP	Lần sửa đổi: 00	Ngày sửa đổi: